

Bản án số: 306/2022/HS-PT

Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Nguyễn Văn Hậu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị M Phượng – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 299/2022/HSPT ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đỗ B, bị cáo Khuất Hữu C, bị cáo Lê Nho H và bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2019/HSST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định giám đốc thẩm số: 03/2022/HS-GĐT ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao đối với Quyết định giám đốc thẩm số 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số: 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Đỗ B, bị cáo Khuất Hữu C, bị cáo Lê Nho H và bị cáo Nguyễn Văn T.

**- Bị cáo bị kháng nghị:**

**1. Nguyễn Đỗ B**, giới tính: nam; sinh năm 1979 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Ấ, xã Ấ1, huyện Ấ2, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Nhà không số tổ 16, ấp 1 xã V, huyện V1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: xây dựng; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ấ2 và bà Ấ1; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại

phiên tòa).

**2. Khuất Hữu C**, giới tính: nam; sinh năm 1979 tại Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: 30 Ê, Phường 15, quận Ê1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ê3 và bà Ê2; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**3. Lê Nho H (Sáu)**, giới tính: nam; sinh năm 1977 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: thôn O, xã O1, huyện O2, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: B2/21/BS tổ 8 ấp 2, xã V, huyện V1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông O3 và bà O4; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**4. Nguyễn Văn T**, giới tính: nam; sinh năm 1989 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, ấp K1, xã K2, thị xã K3, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 55/A8 đường K4, phường P2, thành phố P3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K5 và bà K6; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

Luật sư X, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, làm việc tại Công ty Luật TNHH MTV X1 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đỗ B (có mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 06/2018, Lê Quốc A qua Campuchia móc nối với một đối tượng tên Q1 (chưa rõ lai lịch) để lấy tài khoản cá độ bóng đá trên trang web [www.bong88.com](http://www.bong88.com). A được Q1 cung cấp cho tài khoản “Kp9600010C” và mật khẩu, trong tài khoản có sẵn 10.000 điểm và hướng dẫn A chia nhỏ tài khoản thành các tài khoản con để tổ chức cho các đại lý cấp dưới ghi độ. A thống nhất với Q1 khi kết thúc mùa giải World Cup 2018 tức ngày 15/7/2018 sẽ quay lại Campuchia để chung chi tiền cho Q1 theo số điểm còn lại trên tài khoản.

Sau khi quay về Việt Nam, A lôi kéo Bùi Tân M, Võ Văn S để tổ chức đường dây cá độ bóng đá ở trong nước. Từ tài khoản cá cược “Kp9600010C”, A tạo cho

M 02 tài khoản con là “Kp9600010C2” và “Kp9600010C3”, tạo cho S 03 tài khoản con là “Kp9600010C6”, “Kp9600010C8”, “Kp9600010C9”.

Mỗi tài khoản của M có sẵn 1000 điểm, vào tuần cuối cùng trước khi bị bắt A nâng số điểm vào một tài khoản cho M lên 5000 điểm, mỗi điểm A quy ước với M là 50.000 đồng. Sau khi có tài khoản cá độ do A cung cấp, M lôi kéo ghi độ cho Phan Quý Đ 47 trận của giải World Cup 2018 (có 02 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 45 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng) và Khuất Hữu C 06 trận của các giải bóng đá ở nước ngoài (có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng) với tổng số tiền là 1.726.600.000 đồng.

Mỗi tài khoản của S có sẵn 300 điểm, sau đó A chỉ để một tài khoản “Kp9600010C8” cho S sử dụng, mỗi điểm A quy ước với S là 100.000 đồng. Riêng S thì A chia huê hồng 5% trên tổng số tiền cược mà S đã ghi được cho người cá độ. Ngoài việc lấy tài khoản của A, S còn lấy tài khoản cá độ của một đối tượng tên Q2 (chưa rõ lai lịch) để giới thiệu cho đối tượng khác, thu tiền thay cho Q2. S đã dùng quán cà phê của mình tại số 03 S1, phường S2, quận S3 để lôi kéo các đối tượng khác vào việc cá độ bóng đá.

Riêng Phạm Cường D1 sau khi móc nối được với S thì về ghi độ cho Lê Nho H (09 trận) và hai đối tượng tên Q3, Q4(chưa rõ lai lịch) để hưởng huê hồng 2% trên tổng số tiền cá độ. Nguyễn Đỗ B thì sử dụng tài khoản để tự cá độ và ghi độ cho 04 anh em của B gồm Nguyễn Đỗ Q5 (10 trận), Nguyễn Văn T (16 trận), Nguyễn Văn Q6 (4 trận) và Nguyễn Văn Q7 (08 trận).

Trong quá trình thực hiện hành vi như trên, Lê Quốc A còn nhờ Nguyễn Hoàng Q8 đi thu tiền cá độ bóng đá từ M và S thay cho A được 04 lần. Hành vi vi phạm của từng đối tượng được xác Q9 cụ thể như sau:

1. Lê Quốc A: Tổ chức cho M ghi độ 07 trận bóng đá với số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng và 45 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 1.726.600.000 đồng. Tổ chức cho S ghi độ 3 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng cho Phạm Cường D1 với tổng số tiền 28.450.000 đồng, 12 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng cho Đỗ Vũ Q10 và Phạm Cường D1. Riêng Nguyễn Đỗ B và Trần Văn Q9 lấy tài khoản cá độ từ đối tượng tên Hải thông qua S nên A không phải chịu trách nhiệm đối với việc cá độ bóng đá của B và Q9.

Quá trình tổ chức cá độ, A đã được M chung tiền cá độ bóng đá 02 lần tổng cộng là 19.500.000 đồng và S chung tiền cá độ bóng đá 02 lần tổng cộng 19.500.000 đồng.

2. Bùi Tấn M: Tổ chức ghi độ bóng đá cho Khuất Hữu C và Phan Quý Đ, cụ thể:

- Ngày 04/7/2018, M đã ghi độ cho C 07 trận bóng đá của các giải bóng đá khác nhau ở nước ngoài, nhưng có một trận M báo kèo bị hủy. Số tiền đánh bạc

mỗi trận từ 30.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng. Trong đó, có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền 510.000.000 đồng. Đến ngày 05/7/2018, khi chưa kịp chung chi tiền cá độ bóng đá trên thì C và M bị phát hiện.

- Giải bóng đá World Cup 2018, M tổ chức ghi cá độ cho Phan Quý Đ, chọn kèo và đặt cược qua tin nhắn điện thoại, thỏa Q1 sáng thứ hai hàng tuần sẽ chung chi tiền cá độ bóng đá cho nhau. Từ ngày 14/6/2018 đến ngày 04/7/2018, M ghi độ cho Đ 48 trận bóng đá với tổng số tiền 1.236.600.000 đồng, trong đó có 02 trận với số tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên, 45 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Có 01 trận Real Madria – Liverpool ngày 27/5/2018, M tự ghi độ cho Đ và không sử dụng tài khoản của Lê Quốc A, Đ thua 20.000.000 đồng.

3. Võ Văn S: Tổ chức ghi độ cho nhiều người, trong đó xác Q9 được Phạm A D1, Đỗ Vũ Q10, Nguyễn Đỗ B và Trần Văn Q9. Đối với D1 và Q10, S sử dụng tài khoản “Kp9600010C8” của A cung cấp để ghi độ được 15 trận bóng đá, trong đó có 03 trận đánh bạc với D1 có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, 12 trận còn lại có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Đối với B và Q9, S liên hệ với đối tượng tên Q2 (chưa xác định được lai lịch) để cung cấp tài khoản cá độ có đầu mã số là “Dte92e10300” cho Q9 và S giúp sức Q2 trong việc trực tiếp thu tiền cá độ bóng đá từ B, Q9 để giao cho Q2 ngay tại quán cà phê của mình. Đổi lại, S đã được Q2 cho số tiền 1.000.000 đồng và giao cho chiếc xe máy Airblade biển số XX (không xác định được chủ sở hữu) sử dụng làm phương tiện đi thu tiền cá độ và sử dụng cá nhân.

B đã ghi độ với Q2 thông qua tài khoản “Dte92103001” được 32 trận đều có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, 05 trận có số tiền đánh bạc trên 50 triệu đồng với tổng số tiền đánh bạc là 903.835.500 đồng (B đã hai lần chung tiền cá độ bóng đá cho S với tổng số tiền là 10.000.000 đồng). Q9 đã ghi độ thông qua tài khoản trên được 30 trận, trong đó có 11 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (nhưng đều dưới 50.000.000 đồng), 19 trận còn lại có số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng.

- Đối với Phạm Cường D1, S đã nhận từ D1 số tiền 17.000.000 đồng tiền cá độ bóng đá và chia huê hồng cho D1 2.000.000 đồng. Có 03 trận có số tiền đánh bạc giữa S và D1 trên 5.000.000 đồng

Tổng số tiền đánh bạc với D1 là 28.450.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc S phải chịu trách nhiệm hình sự là: 903.835.500 đồng + 28.450.000 đồng = 932.285.000 đồng.

- Đối với Đỗ Vũ Q10, S đã ghi độ 04 trận đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Q10 đã chung cho S số tiền 1.400.000 đồng, còn thiếu S số tiền 4.600.000 đồng.

4. Phan Quý Đ: Tham gia cá độ bóng đá mùa giải World Cup 2018 thông qua M bằng hình thức nhắn tin SMS trên điện thoại, chung chi tiền cá độ vào sáng thứ

hai hàng tuần. Từ ngày 14/6/2018 đến ngày 04/7/2018, Đ đã tham gia cá cược 48 trận, trong đó có 02 trận với số tiền đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên, 46 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng, với tổng số tiền đánh bạc là 1.236.600.000 đồng. Đ và M đã gặp nhau để chung chi tiền cá độ bóng đá, cụ thể như sau:

- Lần 1 vào ngày 18/6/2018: Đ chung cho M số tiền 13.050.000 đồng;
- Lần 2 vào ngày 25/6/2018: Đ được M chung số tiền 17.500.000 đồng;
- Lần 3 vào ngày 02/7/2018: Đ được M chung số tiền 36.500.000 đồng;
- Lần 4 vào ngày 05/7/2018: Đ thua M số tiền 76.500.000 đồng, đang cầm 70.000.000 đồng để đưa trước cho M thì bị bắt.

Như vậy, Đ đã hưởng lợi số tiền 40.950.000 đồng. Quá trình thực hiện hành vi vi phạm, Đ tự cá độ, không ghi độ cho người khác.

5. Khuất Hữu C: Tham gia cá độ bóng đá thông qua M bằng hình thức nhắn tin trên trang mạng xã hội facebook. C tham gia cá độ 06 trận giải bóng đá nước ngoài, trong đó có 05 trận số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, 01 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền M và C đánh bạc là 510.000.000 đồng. Qua các lần làm việc, C đều xác Q9 số tiền thắng độ sau cùng với M là 80.000.000 đồng.

6. Phạm Cường D1: Tham gia ghi cá độ bóng đá với Võ Văn S để được chia hoa hồng 2% trên tổng số tiền cược. Nhưng do D1 không am hiểu về máy tính nên D1 thỏa Q1 S sẽ nhắn tin các kèo cá độ bóng đá cho D1, D1 ghi độ cho đối tượng khác, sau đó sẽ nhắn lại việc chọn kèo và số tiền cược cho S biết. D1 đã ghi độ cho Lê Nho H và hai người tên Q3, Q4 (không xác định được lai lịch). Ngoài ra, quá trình ghi độ D1 cũng trực tiếp cá độ thông qua việc ghi chen số tiền cược vào tin nhắn gửi cho S. Để Q1 lợi trong việc kiểm tra số tiền thắng thua, D1 đã ghi chép lại các lần cá độ bóng đá trên 06 tờ giấy khổ A4 và 04 tờ giấy tập học sinh. Qua kiểm tra trên các tờ phôi trên và các tin nhắn trên điện thoại, xác Q9 từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018 D1 đã ghi độ tổng cộng 11 trận bóng đá, trong đó có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền đánh bạc là 28.450.000 đồng.

D1 và S đều xác Q9 D1 đã được S chia huê hồng 04 lần, mỗi lần 500.000 đồng, như vậy tổng số tiền D1 đã hưởng lợi là 2.000.000 đồng.

7. Lê Nho H: H và Phạm Cường D1 là bạn cùng quê với nhau, sau đó ở gần nhà tại xã V, huyện V1. Khoảng giữa tháng 06/2018, H biết D1 ghi cá độ bóng đá nên H thường dùng điện thoại nhắn tin cho D1 đề nhờ D1 ghi độ bóng đá. Trong đó, xác Q9 từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018, D1 đã ghi độ cho H 9 trận bóng đá của giải World Cup 2018, trong đó chỉ có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng đều dưới 50.000.000 đồng với tổng số tiền là 25.910.000 đồng.

8. Nguyễn Đỗ B: Khoảng đầu tháng 06/2018, B quen biết với người tên Q2 ở cùng quê Quảng Nam (chưa rõ lai lịch). Q2 cung cấp cho B tài khoản “Dte92103001” để lên trang web [www.bong88.com](http://www.bong88.com) cá độ bóng đá. Khi đăng nhập vào tài khoản thì có sẵn 4.000 điểm, Q2 quy ước với B 1 điểm quy đổi thành 30.000 đồng. Đến sáng thứ hai hàng tuần, B kiểm tra số điểm còn lại trong tài khoản và chung chi tiền cá độ bóng đá thông qua Võ Văn S theo yêu cầu của Q2. Khi có tài khoản trên thì B dùng điện thoại di động Oppo F1 của mình để truy cập internet vào cá cược bóng đá với nhà cái ở nước ngoài. Ngoài ra, B còn ghi độ cho 04 người có quan hệ anh em, họ hàng với B là Nguyễn Đỗ Q5, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Q7 và Nguyễn Văn Q6 nhắn tin qua mạng xã hội Zalo. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 B đã ghi độ tổng cộng 32 trận bóng đá của giải World Cup 2018 với tổng số tiền 903.835.500 đồng, trong đó có 05 trận trên 50.000.000 đồng và 27 trận trên 5.000.000 đồng.

Võ Văn S và Nguyễn Đỗ B xác định B đã hai lần chung tiền cá độ bóng đá cho S với tổng số tiền là 10.000.000 đồng.

9. Nguyễn Văn T: T là em họ của Nguyễn Đỗ B. Từ ngày 14/6/2018 (đầu mùa giải World Cup 2018), biết B có tài khoản để cá độ bóng đá nên T tham gia cá độ và thỏa thuận cuối mùa giải mới chung chi tiền. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 T cá độ 16 trận bóng đá; trong đó có 13 trận với số tiền đánh bạc mỗi trận trên 5.000.000 đồng nhưng đều dưới 50.000.000 đồng với tổng số tiền 86.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc A (A Cáo), Võ Văn S (Cusin), Bùi Tấn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H (Sáu), Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Võ Văn S năm 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt bị cáo Khuất Hữu C 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Phan Quý Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Cường D1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Nho H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý về vật chứng và quyền kháng cáo.

Vào các ngày 08 và 11/7/2019, bị cáo Bùi Tấn M và bị cáo Lê Quốc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với các bị cáo Lê Quốc A, Võ Văn S, Bùi Tấn M, Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T và không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T.

Ngày 09/10/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và đã tuyên án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT. Theo Bản án phúc thẩm này đã chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc A, Bùi Tấn M và sửa bản án sơ thẩm như sau:

Tuyên bố các bị cáo Lê Quốc A (A Cáo), Võ Văn S (Cusin), Bùi Tấn M phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H (Sáu), Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ thời gian tạm giam từ ngày 07/7/2018 đến ngày 10/9/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Võ Văn S năm 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Bùi Tấn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 01/02/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Phan Quý Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 20/9/2018.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Khuất Hữu C 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.



+ Xử phạt bị cáo Phạm Cường D1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Nho H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngày 24/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020. Theo đó, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/10/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm và ban hành quyết định số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020. Theo đó, quyết định giám đốc thẩm này đã chấp nhận một phần kháng nghị giám đốc thẩm số: 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo: Lê Quốc A (A Cáo), Võ Văn S (Cusin) và Bùi Tấn M, còn các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Ngày 30/9/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 34/QĐ-VKSTC-V7 ngày 30/9/2021. Theo đó, đề nghị Tòa án nhân dân Tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Quyết định giám đốc thẩm số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số: 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt chính đối với Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 04/4/2022, Tòa án nhân dân Tối cao đã xét xử giám đốc thẩm và ban hành Quyết định số: 03/2022/HS-GĐT ngày 04/4/2022. Theo đó, đã chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 34/QĐ-VKSTC-V7 ngày 30/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, hủy Quyết định giám đốc thẩm số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt chính

đối với Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo: Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng nghị: các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc nhiều lần nên Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót. Về hình phạt đối với các bị cáo: trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Nho H và bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp quyết định đã chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo, đây là tình tiết mới cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với 02 bị cáo và theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP đã sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì hai bị cáo H, T đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên mức án sơ thẩm cho hai bị cáo này, tuyên phạt hai bị cáo H, T cùng mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Đối với bị cáo Nguyễn Đỗ B và bị cáo Khuất Hữu C phạm tội theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ B và bị cáo Khuất Hữu C cùng mức án 03 năm tù về tội “Đánh bạc”.

- Luật sư X bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đỗ B Thống nhất với tội danh truy tố, xét xử bị cáo, nhưng mức hình phạt 03 năm tù là quá nặng đối với bị cáo B vì bị cáo B có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình bị cáo B còn thuộc gia đình có công với Cách mạng, nhưng do giấy tờ bị mất chưa kịp sao lục lại nên không cung cấp được tại phiên tòa hôm nay. Ngoài ra vụ án này có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm vì bị cáo B khai đã nhận trang mạng từ một đối tượng tên Q2 là người cùng quê với bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, nhưng cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ hành vi của đối tượng Q2 và cách tính điểm đánh bạc chưa rõ ràng, cần xác định lại. Từ đó Luật sư đề nghị trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bị cáo Nguyễn Đỗ B đã được xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và theo quy định

thì bị cáo B thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo, do đó giữ nguyên quan điểm về việc giải quyết vụ án.

- Luật sư tranh luận cho rằng bị cáo B tích cực hợp tác với cơ quan tố tụng trong việc tự nguyện giao nộp vật chứng là điện thoại dùng để liên lạc với các đối tượng đánh bạc trong vụ án này, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng việc thu giữ và trích xuất dữ liệu trong điện thoại là nghiệp vụ điều tra của Cơ quan công an nên không có cơ sở áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng đầu tháng 06/2018, Lê Quốc A qua Campuchia móc nối với một đối tượng tên Q1 (chưa rõ lai lịch) để lấy tài khoản cá độ bóng đá trên trang web [www.bong88.com](http://www.bong88.com). A được Q1 cung cấp cho tài khoản “Kp9600010C” và mật khẩu, trong tài khoản có sẵn 10.000 điểm. A thống nhất với Q1 khi kết thúc mùa giải World Cup 2018 (tức ngày 15/7/2018) sẽ quay lại Campuchia để chung chi tiền cho Q1.

Sau khi về Việt Nam, A lôi kéo Bùi Tấn M, Võ Văn S để tổ chức đường dây cá độ bóng đá trong nước, A giao cho M 02 tài khoản “Kp9600010C2”, “Kp9600010C3” và giao cho S 03 tài khoản “Kp9600010C6”, “Kp9600010C8”, “Kp9600010C9”. Theo đó hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc được xác định như sau:

Lê Quốc A: tổ chức cho Bùi Tấn M ghi độ 07 trận bóng đá với tổng số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng/trận và 45 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng/trận, tổng số tiền đánh bạc là 1.726.600.000 đồng. Đồng thời, A còn tổ chức cho Võ Văn S ghi độ cho Phạm A D1 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng/trận (nhưng dưới 50.000.000 đồng) tổng số tiền 28.450.000 đồng và A tổ chức cho S ghi độ cho Đỗ Vũ Q10, Phạm Cường D1 12 trận có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng/trận.

Bùi Tấn M: ghi cá độ cho Khuất Hữu C 06 trận bóng đá (trong đó 05 trận trên 50.000.000 đồng/trận và 01 trận trên 5.000.000 đồng); ghi cá độ cho Phan Quý Đ 47 trận bóng đá (trong đó 02 trận từ 50.000.000 đồng trở lên/trận và 45 trận trên 5.000.000 đồng/trận).

Võ Văn S: ghi cá độ cho Phạm Cường D1, Đỗ Vũ Q10 và Nguyễn Đỗ B, Trần Văn Q9. Đối với B và Q9 thì S liên hệ với Hải (không rõ lai lịch) để lấy tài

khoản “Dte92el0300” để ghi độ bóng đá nên S giúp sức cho Q2 (không rõ lai lịch) trong việc trực tiếp thu tiền cá độ bóng từ B, Q9 để giao cho Q2.

Phan Quý Đ: từ ngày 27/5/2018 đến ngày 04/7/2018, Đ đã tham gia cá độ với Bùi Tấn M 47 trận bóng đá (trong đó 02 trận từ 50.000.000 đồng trở lên/trận và 45 trận trên 5.000.000 đồng/trận).

Phạm Cường D1: từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018, D1 đã ghi độ tổng cộng 11 trận bóng đá, trong đó có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng/trận (nhưng dưới 50.000.000 đồng), 08 trận còn lại đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng/trận.

Nguyễn Đỗ B: khoảng đầu tháng 06/2018, B quen biết với người tên Q2 ở cùng quê Quảng Nam (chưa rõ lai lịch). Q2 cung cấp cho B tài khoản “Dte92103001” để lên trang web [www.bong88.com](http://www.bong88.com) cá độ bóng đá. Khi có tài khoản trên thì B dùng điện thoại giao dịch để cá cược bóng đá với nhà cái ở nước ngoài. Ngoài ra, B còn ghi độ cho 04 người là Nguyễn Đỗ Q5, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Q7 và Nguyễn Văn Q6. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 B đã ghi độ tổng cộng 32 trận bóng đá của giải World Cup 2018 với tổng số tiền 903.835.500 đồng, trong đó có 05 trận trên 50.000.000 đồng/trận và 27 trận trên 5.000.000 đồng/trận.

Khuất Hữu C: vào khoảng đầu tháng 06/2018 tham gia cá độ bóng đá thông qua Bùi Tấn M bằng hình thức tin nhắn trên mạng xã hội Facebook. C tham gia cá độ 06 trận bóng đá, trong đó có 05 trận có số tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng và 01 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (nhưng dưới 50.000.000 đồng) với tổng số tiền M và C đánh bạc là 510.000.000 đồng.

Lê Nho H: vào giữa tháng 06/2018, H biết Nguyễn Cường D1 ghi cá độ bóng đá nên H thường dùng điện thoại nhắn tin cho D1 đề nhờ D1 ghi độ bóng đá. Trong đó, xác Q9 từ ngày 19/6/2018 đến ngày 03/7/2018, D1 đã ghi độ cho H 09 trận bóng đá của giải World Cup 2018, trong đó có 03 trận có số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng/ trận với tổng số tiền đánh bạc là 25.910.000 đồng.

Nguyễn Văn T: từ ngày 14/6/2018 biết Nguyễn Đỗ B có tài khoản để cá độ bóng đá nên T tham gia cá độ và thỏa thuận cuối mùa giải mới chung chi tiền. Từ ngày 22/6/2018 đến ngày 03/7/2018 T cá độ tổng cộng 16 trận bóng đá, trong đó có 13 trận với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng/trận với tổng số tiền đánh bạc là 86.500.000 đồng

Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ B phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321; bị cáo Khuất Hữu C phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321; các bị cáo Lê Nho H và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, vào các ngày 08 và 11/7/2019, bị cáo Bùi Tấn M và bị cáo Lê Quốc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 29/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2019/HS-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, đề nghị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với các bị cáo: Lê Quốc A, Võ Văn S, Bùi Tấn M, Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T và không áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Phan Quý Đ, Khuất Hữu C, Phạm Cường D1, Lê Nho H, Nguyễn Văn T.

Ngày 09/10/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và đã tuyên án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quốc A, Bùi Tấn M và sửa bản án sơ thẩm.

Ngày 24/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/10/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm và ban hành quyết định số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020, chấp nhận một phần kháng nghị giám đốc thẩm số: 224/QĐ-VC3-V1 ngày 24/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với các bị cáo: Lê Quốc A (A Cáo), Võ Văn S (Cusin) và Bùi Tấn M, còn các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Ngày 30/9/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 34/QĐ-VKSTC-V7 ngày 30/9/2021, đề nghị Tòa án nhân dân Tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Quyết định giám đốc thẩm số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số: 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt chính đối với Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 04/4/2022, Tòa án nhân dân Tối cao đã xét xử giám đốc thẩm và ban hành Quyết định giám đốc thẩm số: 03/2022/HS-GĐT ngày 04/4/2022, chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 34/QĐ-VKSTC-V7 ngày 30/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, hủy Quyết định giám đốc thẩm số: 47/2020/HS-GĐT ngày 21/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành

phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 434/2019/HS-PT ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy, sau khi Tòa án nhân dân Tối cao xét xử giám đốc thẩm và ban hành Quyết định số: 03/2022/HS-GĐT ngày 04/4/2022 thì nay Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm để xét Quyết định kháng nghị số: 43/QĐ-VKS – P7 ngày 29/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Xét về hình phạt chính đối với các bị cáo: Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T:

Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H và Nguyễn Văn T đều có hành vi phạm tội từ 02 lần trở lên nên các bị cáo này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng này là sai sót.

Các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H, Nguyễn Văn T phạm tội đều có tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 và theo khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì 04 bị cáo này thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn cho cả bốn bị cáo B, C, H và T hưởng án treo là không đúng hướng dẫn của Nghị quyết nêu trên. Do đó, Quyết định kháng nghị số: 43/QĐ-VKS – P7 ngày 29/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ. Tuy vậy, đến ngày 15/4/2022, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân Tối cao đã ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, có hiệu lực thi hành từ ngày 10/5/2022. Theo đó, tại điểm c khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 đã quy Q9:

“c) *Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 như sau:*

“5. *Người phạm tội 02 lần trở lên, trừ một trong các trường hợp sau:*

a) ...;

b) *Các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng;*

c) ...”

Như vậy, trong 04 bị cáo B, C, H và T thì có chỉ bị cáo H và bị cáo T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 và có tình tiết “*người phạm tội 02 lần trở lên*” nhưng các lần phạm tội này đều là tội phạm ít nghiêm trọng, do đó theo hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP nêu

trên thì 02 bị cáo này (H và T) không thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo.

Trong vụ án này, bị cáo H, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết này đã được Tòa án nhân dân quận Tân Phú áp dụng và xử phạt mỗi bị cáo mức án 01 năm tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/6/2019). Và quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm thì cả hai bị cáo T, H xuất trình tình tiết là đã chấp hành xong thời gian thử thách 02 năm (theo Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2019/HS-ST ngày 27-6-2019 và Bản án hình sự phúc thẩm số: 434/2019/HS-PT ngày 09-10-2019), trong thời gian chấp hành án và sau khi chấp hành án xong đến nay thì hai bị cáo chấp hành tốt quy định tại địa phương, bị cáo T là trụ cột trong gia đình nuôi cha mẹ già và 02 con nhỏ (sinh năm 2015 và 2018), bị cáo H là lao động chính nuôi cha mẹ già, bị cáo T còn xuất trình giấy xác nhận đã tham gia đóng góp, hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Y trong giai đoạn khó khăn bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 vào tháng 8-2021. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy hai bị cáo H, T có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, bản thân hai bị cáo này có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và có việc làm ổn định, đủ điều kiện được hưởng án treo hướng dẫn của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và thực tế hai bị cáo này đã chấp hành xong thời gian thử thách của bản án sơ thẩm sơ thẩm nên không cần thiết phải cách ly hai bị cáo H, T ra khỏi đời sống xã hội và giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với hai bị cáo này. Điều này phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn Đỗ B và bị cáo Khuất Hữu C có nhiều tình tiết giảm nhẹ: có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có con nhỏ, đang tuổi đi học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết này thì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho hai bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo B và bị cáo C đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên cũng xem xét thêm đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho hai bị cáo. Nhưng các bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao như đã phân tích ở trên nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không căn cứ để cho 02 bị cáo B và C được hưởng án treo.

Trong vụ án này bị cáo B phạm tội với 02 tình tiết định khung và bị cáo C phạm tội với 01 tình tiết định khung theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm

2015 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại xử phạt mỗi bị cáo cùng mức án 03 năm tù là chưa phân hóa vai trò và chưa xem xét tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo. Mặc dù vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đề nghị Tòa án áp dụng thêm tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà không đề nghị tăng nặng hình phạt, không có kháng cáo nào theo hướng tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo và tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng đề nghị xử phạt bị cáo B, bị cáo C mỗi bị cáo 03 năm tù, nên không có căn cứ để tăng hình phạt, làm bất lợi cho bị cáo B, từ đó Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo B, bị cáo C mỗi bị cáo 03 năm tù.

Tại phiên tòa, Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Nguyễn Đỗ B. Xét thấy việc thu giữ và trích xuất dữ liệu trong điện thoại là nghiệp vụ điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra nên không có cơ sở cho bị cáo B hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích đã nêu, Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở chấp nhận lời trình bày của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm theo hướng như đã nêu trên.

[4] Lập luận trên đây cũng là cơ sở để chấp nhận lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và không chấp nhận lời trình bày của Luật sư tại phiên tòa.

#### QUYẾT Q9:

1. Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số: 43/QĐ-VKS – P7 ngày 29/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Đỗ B** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Khuất Hữu C** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giam trước từ ngày 07/7/2018 đến ngày 04/11/2018.



4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Nho H (Sáu)** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V1, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (bị cáo H đã chấp hành xong thời gian thử thách hai năm).

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P2, thành phố P3, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (bị cáo T đã chấp hành xong thời gian thử thách hai năm).

6. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Nguyễn Đỗ B, Khuất Hữu C, Lê Nho H, Nguyễn Văn T không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

*(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo được hưởng án treo)*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ Q7THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Trại giam; (1)
- Luật sư; (1)
- THA quận Tân Phú; (2)
- TAND quận Tân Phú; (2)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (28) (5)

**Ngô Ngọc Thắng**